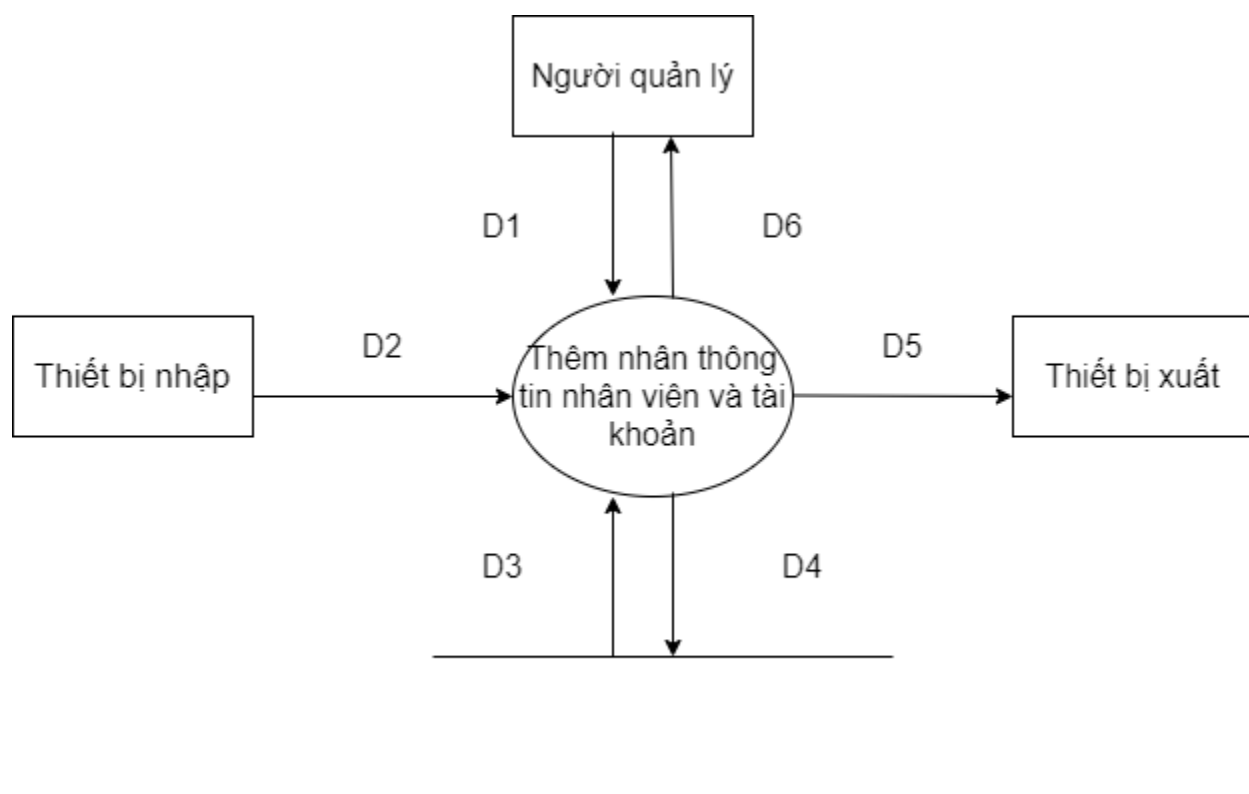


### Thêm nhân viên và tài khoản



#### Giải thích:

D1: Thông tin về nhân viên và tài khoản như : Mã nhân viên, mã chức vụ , tên nhân viên, ngày sinh, giới tính, số điện thoại, địa chỉ, tên đăng nhập mật khẩu.

D2: không có

D3: Danh sách nhóm nhân viên để phân quyền cho nhân viên

D4: D1

D5: D4

D6: Danh sách nhân viên.

Thuật toán:

Bước 1: Kết nối dữ liệu

Bước 2: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 3: Nhận D1 từ người quản lý

Bước 4: Phân quyền cho nhân viên dựa theo danh sách nhóm nhân viên

Bước 5: Lưu D4 xuống bộ nhớ phụ

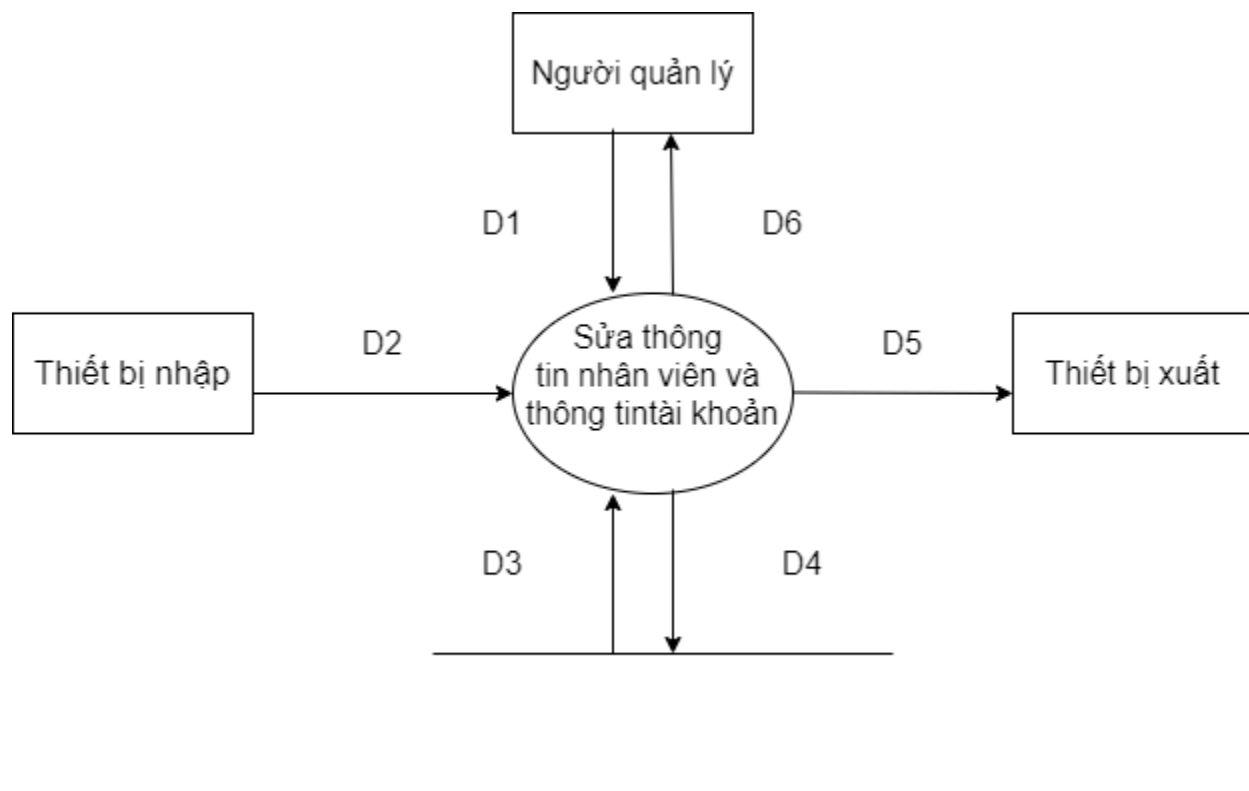
Bước 6: Hiển thị kết quả D2

Bước 7: Xuất D5 ra máy in

Bước 8: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 9: Kết thúc

## Sửa thông tin và tài khoản nhân viên



Giải thích:

D1: Thông tin nhân viên và thông tin tài khoản cần chỉnh sửa

D2: không có

D3: Dữ liệu cần thiết cho việc chỉnh sửa thông tin

D4: D1

D5: D4

D6: thông tin nhân viên và thông tin tài khoản sau khi đã cập nhật

Thuật toán:

---

Bước 1: Kết nối dữ liệu

Bước 2: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 3: Nhận thông tin cần chỉnh sửa về nhân viên (D1) từ người quản lý

Bước 4: Kiểm tra thông tin D1 có phù hợp với D3 không

Bước 5: Nếu thỏa chỉnh sửa thông tin nhân viên

Bước 6: Lưu thông tin chỉnh sửa vào bộ nhớ phụ (D4)

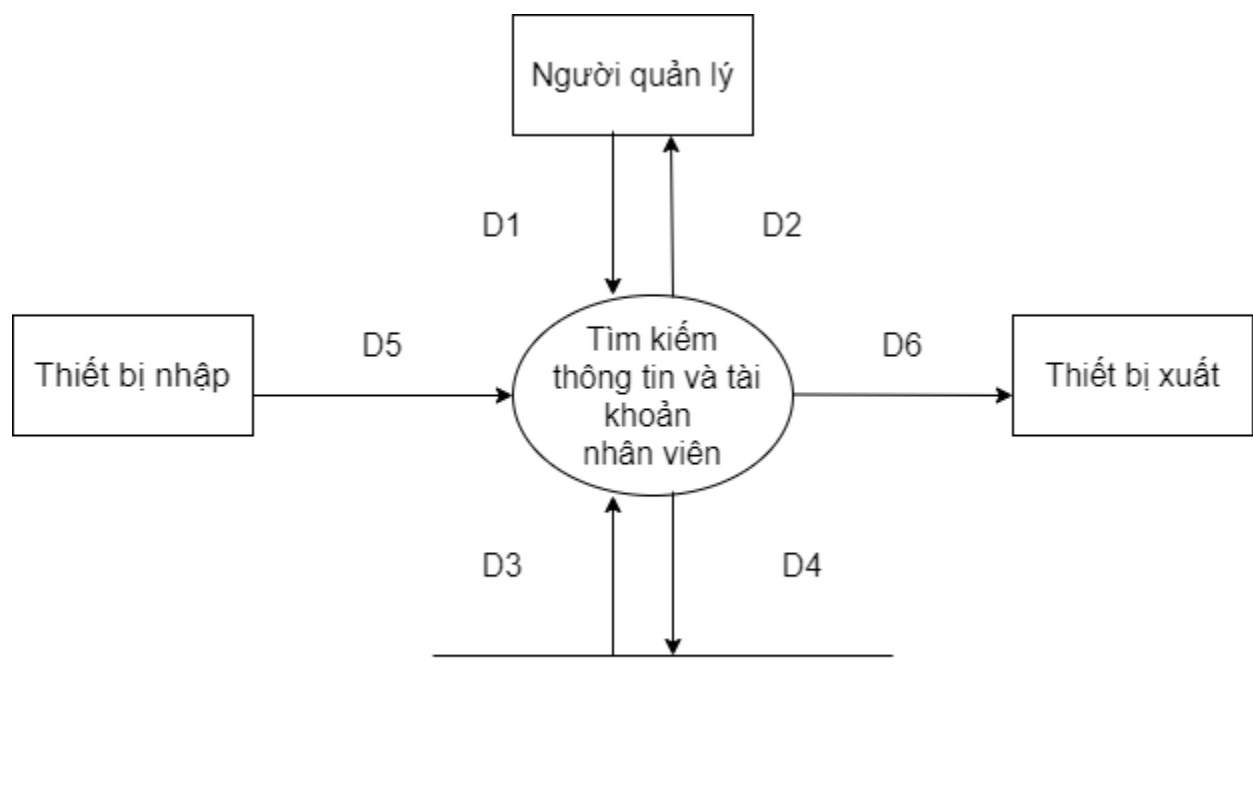
Bước 7: Hiển thị thông tin kết quả D6

Bước 8: Xuất D5 ra máy in

Bước 9: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 10: Kết thúc

## Tìm kiếm thông tin và tài khoản nhân viên



Giải thích:

D1: Thông tin về nhân viên muốn tìm kiếm (dựa vào biểu mẫu liên quan đến nhân viên cần tìm kiếm)

D5: Thông tin về nhân viên muốn tìm kiếm (chỉ có trong một số yêu cầu đặc biệt)

D3: Dữ liệu về nhân viên khi tìm thấy (dựa vào biểu mẫu liên quan đến nhân viên cần tìm kiếm)

D2: : Dữ liệu về nhân viên khi tìm thấy(dựa vào biểu mẫu liên quan đến nhân viên cần tìm kiếm)

D6: Dữ liệu kết xuất

D4: Dữ liệu cần lưu trữ ( thường là không cần thiết)

Thuật toán:

Bước 1: Kết nối dữ liệu

Bước 2: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 3: Nhận thông tin về tiêu chí tìm kiếm (D1,D5)

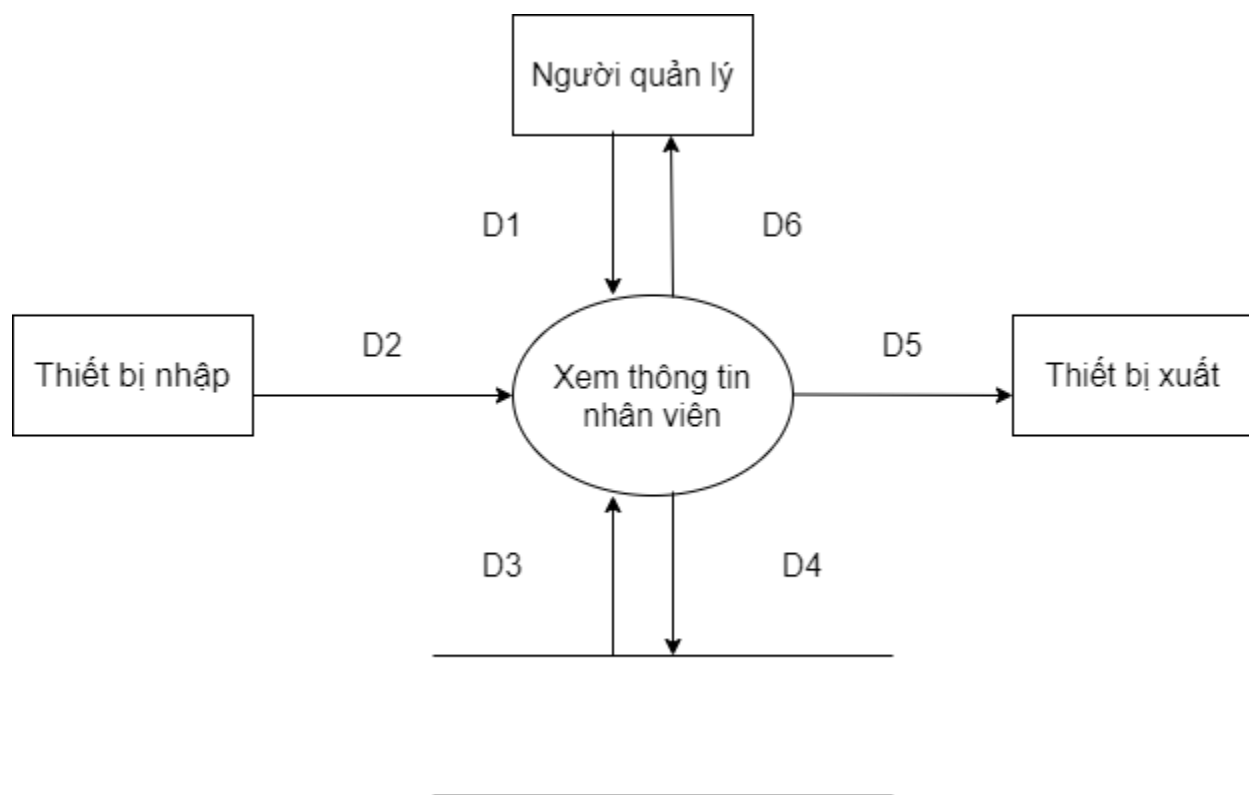
Bước 4: Tìm kiếm theo tiêu chí D1, D5, nhận được danh sách nhân viên tìm được(D3)

Bước 5:Hiển thị thông tin kết quả D2 và kết xuất D6 (nếu cần)

Bước 7: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 8: Kết thúc

## Xem thông tin nhân viên



Giải thích:

D1: Thông tin về nhân viên muốn xem thông tin từ người quản lý

D2: không có

D3: Dữ liệu về nhân viên muốn xem thông tin

D4: Dữ liệu cần lưu trữ (thường là không cần thiết)

D5: Dữ liệu kết xuất

D6: Thông tin kết quả nhân viên muốn xem thông tin.

Thuật toán:

Bước 1: Kết nối dữ liệu

Bước 2: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 3: Nhận thông tin về tiêu chí xem thông tin nhân viên (D1)

Bước 4: Kiểm tra theo tiêu chí D3

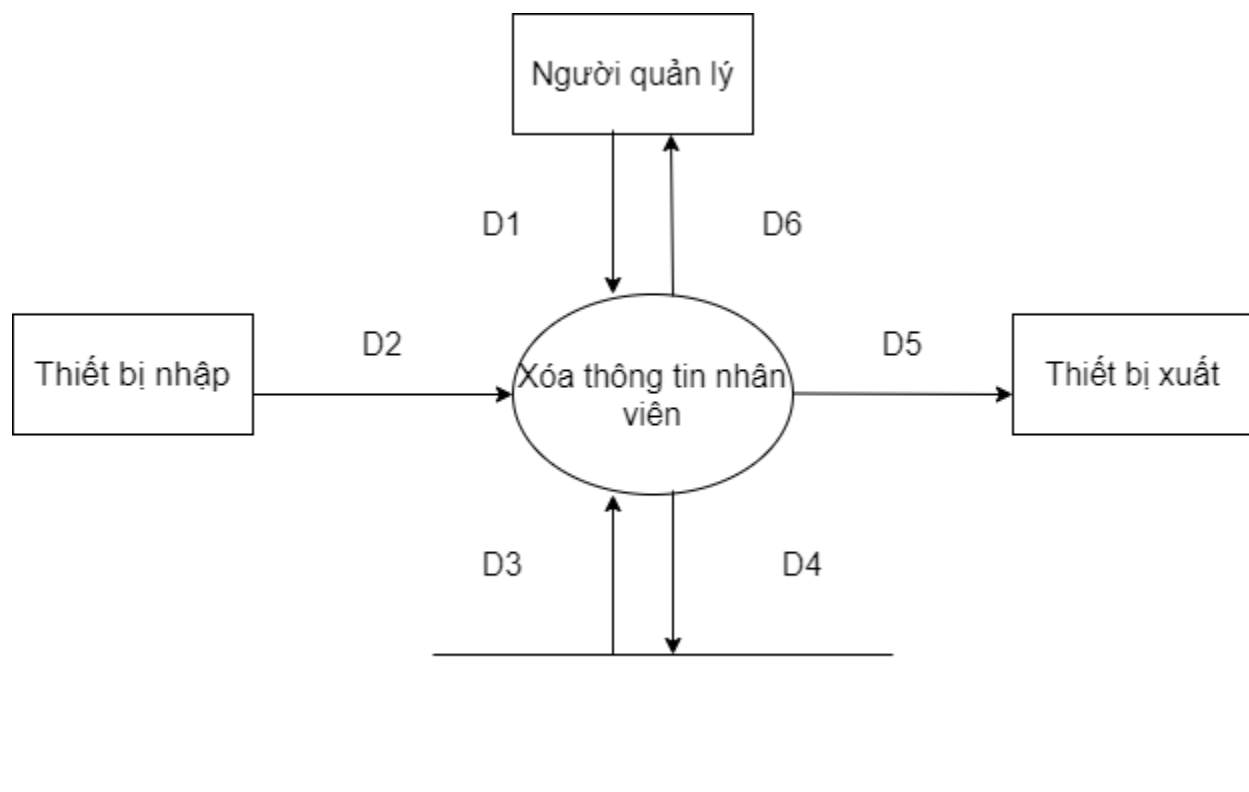
Bước 5:Hiển thị thông tin kết quả D6 và kết xuất D5 (nếu cần)

Bước 7: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 8: Kết thúc



## Xóa thông tin nhân viên



Giải thích:

D1: Thông tin về nhân viên muốn xóa từ người quản lý

D2: không có

D3: Dữ liệu về nhân viên muốn xóa thông tin

D4: Dữ liệu cần lưu trữ sau khi thực hiện xóa thông tin viên

D5: Dữ liệu kết xuất

D6: Thông báo thông tin nhân viên đã được xóa

Thuật toán:

---

Bước 1: Kết nối dữ liệu

Bước 2: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 3: Nhận D1 từ người quản lý

Bước 4: Kiểm tra thông tin D1 có phù hợp với D3 không

Bước 5: Nếu thỏa xóa thông tin nhân viên

Bước 6: Lưu thông tin xuống bộ nhớ phụ D4

Bước 7: Hiển thị thông tin kết quả D6

Bước 8: Xuất D5 ra máy in

Bước 9: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 10: Kết thúc